

Bản án số: 09/2018/HS-PT
Ngày 07 - 02 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng

Ông Trần Văn Thái

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2017/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Trần Văn B và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn B, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A(đã chết) và con bà Đỗ Thị N, sinh năm 1929; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 25/8/2017 được tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: Lương Ngọc P, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn V, xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngọc M, sinh năm 1957 và con bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1989 và có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 25/8/2017 được tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Thanh K, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Ngọc R, xã O, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa Lớp12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1965; có vợ là Trần Thị Thanh U, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 23/8/2017 được tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 04/8/2017, Nguyễn Thế S, Trần Quang E, Lương Ngọc P, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Thanh K và Trần Mạnh Đ cùng nhau ăn cơm, uống rượu tại nhà S ở Thôn C, xã X, huyện T. Sau khi ăn xong, trong khi ngồi uống nước, P rủ thì được mọi người đồng ý cùng nhau đánh bạc ăn tiền. Sau đó, S sang nhà Trần Văn B (giáp nhà S) hỏi thì được B đồng ý cho mượn nhà để cùng nhau đánh bạc nên S về nói cho mọi người biết. Liên ngay đó, E lấy bộ bài tú lơ khơ ở ngăn bàn uống nước nhà S rồi cùng với P, K, Y đi sang nhà B và lên gác xép để đánh bạc. Lương Ngọc P, E, K và Y thống nhất đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây ăn tiền, mỗi ván bài trống cửa từ 50.000đ đến 100.000đ. Trong khi P, E, K và Y đánh bạc được một lúc thì S và Đ đi sang nhà B, tiếp theo đó là Lê Hữu N1 cũng đến nên S và N1 đều vào tham gia đánh bạc cùng với E, P, K, Y, còn Đ ngồi bên cạnh xem đánh bạc. Mọi người cùng nhau đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày có thêm Lăng Huy K1 và Nguyễn Minh S2 đến nhà B chơi. Thấy mọi người đánh bạc nên K1 cũng vào tham gia đánh bạc cùng, còn S2 và Đ ngồi xem. Các bị cáo Lương Ngọc P, Nguyễn Thanh K và đồng phạm đánh bạc đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng vụ án gồm: 36 quân bài tú lơ khơ (từ A đến 9), thu trên bàn bạc số tiền: 8.100.000đ; thu trên người S 01 điện thoại di động Iphone màu vàng; Trần Quang E 01 điện thoại Nokia màu đen; Nguyễn Thanh K 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; Lê Hữu N1 01 điện thoại Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen và 01 chiếc xe mô tô BKS: 88S9- 1611 cùng đăng ký xe; Lương Ngọc P 01 điện thoại OPPO màu vàng cát; Nguyễn Văn Y 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 chiếc xe mô tô BKS: 88D1-079.44 cùng đăng ký xe; Lăng Huy K1 01 chiếc điện thoại Samsung màu vàng cát và thu của Trần S Đ 01 xe máy BKS: 88D1- 149.79.

Quá trình điều tra làm rõ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 8.100.000đ; trong đó khi tham gia đánh bạc bị cáo Nguyễn Thanh K sử dụng số tiền là 3.500.000đ; bị cáo Lương Ngọc P sử dụng số tiền 600.000đ vào việc thực hiện tội phạm.

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn B, Lương Ngọc P và Nguyễn Thanh K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Trần Văn B 03 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lương Ngọc P 03 tháng 21 ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2017 đến ngày 25/8/2017.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt đối với các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/10/2017 bị cáo Nguyễn Thanh K và ngày 10/10/2017 các bị cáo Trần Văn B, Lương Ngọc P có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Trần Văn B, Nguyễn Thanh K và Lương Ngọc P; sửa Bản án sơ thẩm số 56/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P trong thời hạn luật định, hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đồng phạm khác trong vụ án đã bị Tòa án sơ thẩm đưa ra xét xử về thời gian, địa điểm, hình thức thực hiện tội phạm cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận: Trong khoảng thời gian từ hơn 13 giờ đến 16 giờ 15 phút ngày 04/8/2017, các bị cáo Nguyễn Thanh K, Lương Ngọc P và đồng phạm khác thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền dưới hình thức chơi “ba cây” tại nhà của Trần Văn B ở Thôn C, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị phát hiện, bắt giữ. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm là 8.100.000đ. Trong đó khi tham gia đánh bạc Lương Ngọc P là người khởi xướng và sử dụng 600.000đ; bị cáo Nguyễn Thanh K sử dụng 3.500.000đ vào việc thực hiện tội phạm. Đối với bị cáo Trần Văn B là chủ nhà không trực tiếp tham gia đánh bạc mà cho các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên là đồng phạm với vai trò giúp sức.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội đúng pháp luật không oan sai.

Về tính chất của vụ án là tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy cần xử lý nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng, phòng ngừa chung, phục vụ tốt nhiệm vụ giữ vững an ninh trật tự tại địa phương và làm gương cho người khác.

Xét về yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào vai trò, vị trí và nhân thân của từng bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 03 tháng tù; các bị cáo Trần Văn B và Lương Ngọc P mỗi bị cáo 03 tháng 21 ngày tù là hoàn toàn tương xứng, phù hợp pháp luật. Xét thấy các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, lần đầu bị xử lý trước pháp luật; quá

trình giải quyết vụ án luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tính chất sát phạt nhau không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên việc cho các bị cáo hưởng án treo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và không ảnh hưởng tới việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P là có căn cứ, cần chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2017/HSST ngày 28 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 03 tháng 21 ngày tù về tội "Đánh bạc" cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Lương Ngọc P 03 tháng 21 ngày tù về tội "Đánh bạc" cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh K 03 tháng tù về tội "Đánh bạc" cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Văn B cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. S2 hợp bị cáo thay

đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Lương Ngọc P cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. S2 hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh K cho Ủy ban nhân dân xã O, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. S2 hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Nguyễn Thanh K, Trần Văn B và Lương Ngọc P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện T;
- THA huyện T;
- UBND xã X, Lập Thạch;
- UBND xã D, Lập Thạch;
- UBND xã O, Lập Thạch;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Sơn